

KH

CÔNG TY
CỔ PHẦN DAP-VINACHEM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/BC-DAP

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I- THÔNG TIN CHUNG:

1- Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần DAP - Vinachem
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/7/2008, thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 3 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 1.461,099 tỷ đồng
- Địa chỉ: Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Số điện thoại: 0225 3.979.368
- Số fax: 0225 3.979.170
- Website: <http://www.dap-vinachem.com.vn>
- Mã cổ phiếu: DDV

2- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem được thành lập ngày 24/7/2008 theo Quyết định số 405/QĐ-HCVN của Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam). Công ty Cổ phần DAP-Vinachem được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Kể từ ngày 01/01/2015, Công ty được chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (trong đó Nhà nước nắm 64% vốn điều lệ).

- Từ ngày 09/6/2015: Đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.
- Từ ngày 10/6/2015: Công ty trở thành công ty đại chúng quy mô lớn.
- + Ngày đăng ký giao dịch có hiệu lực: 10/6/2015
- + Ngày chính thức giao dịch: 10/6/2015

3- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Sản xuất hóa chất cơ bản;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (bao gồm bán điện);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phân bón, hợp chất ni tơ và hóa chất cơ bản (không bao gồm thuốc trừ sâu và thuốc bảo vệ thực vật);

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê kho bãi;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Thu phí cầu cảng;

Địa bàn kinh doanh: Tại Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

4- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành.

- Người đại diện theo pháp luật: Tổng giám đốc điều hành.

- Sơ đồ tổ chức-quản lý: (có sơ đồ kèm theo)

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5- Định hướng phát triển:

a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước- Cổ đông- Người lao động;

b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Trọng tâm nhân tố con người;

+ Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, sản phẩm làm ra đảm bảo chất lượng cao;

+ Sản xuất đạt và vượt công suất thiết kế 330.000 tấn DAP/năm;

+ Phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;

+ Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

c- Các mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường;

- Nâng cao trình độ công nghệ sản xuất;

- Tuyên truyền, giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;

- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào xã hội, từ thiện;

- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

6- Các rủi ro:

Do tác động của Luật thuế số 71/2014/QH13 chuyển phân bón từ mặt hàng chịu thuế GTGT sang không chịu thuế GTGT từ khâu nhập khẩu đến khâu sản xuất, thương mại bán ra. Điều đó đồng nghĩa với toàn bộ thuế GTGT đầu vào sẽ phải cộng vào chi phí sản xuất, dẫn đến giá thành sản xuất sản phẩm tăng, giảm sức cạnh tranh so với hàng nhập khẩu (hàng nhập khẩu không phải chịu thuế GTGT nữa nên có cơ hội giảm giá tối đa 5%).

II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

1- Khái quát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

a) *Về sản xuất:* Sản lượng DAP sản xuất năm 2018 đạt 240.058 tấn bằng 93,77% so với kế hoạch năm 2018, bằng 98,63% so với thực hiện năm 2017. Về cơ bản Công ty đã điều hành sản lượng sản xuất từng tháng, từng quý bám sát tình hình tiêu thụ sản phẩm, sản xuất đủ số lượng và chủng loại theo kế hoạch bán hàng, đảm bảo mục tiêu không làm tăng hàng tồn kho, duy trì lượng hàng tồn kho trong hạn mức mà HĐQT Công ty đã ban hành.

Nguyên nhân thực hiện không hoàn thành kế hoạch sản lượng sản xuất năm 2018:

- Trong quý I/2018, dây chuyền sản xuất DAP phải ngừng máy cục bộ, gián đoạn 02 lần do thiếu nguyên liệu amoniac (NH_3). Nguyên nhân chính là do tàu Teknogas vận chuyển NH_3 cho Công ty (theo hợp đồng) đã phát sinh sự cố hỏng máy làm lạnh NH_3 (phải đưa sang Singapore để sửa chữa).

Trước tình hình trên, Công ty đã rất tích cực chuyển hướng tìm kiếm các nguồn amoniac trong nước để bổ sung phần bị thiếu, nhưng thời điểm đó cả hai Công ty Đạm Hà Bắc và Công ty Đạm Ninh Bình đều phải tập trung dùng NH_3 để sản xuất Ure trả hàng cho các đối tác (đã ứng tiền trước), nên khối lượng NH_3 trích ra không đủ để cung cấp cho 02 nhà máy DAP-1 và DAP-2 trong Tập đoàn sản xuất.

Do các nguyên nhân nêu trên, xưởng sản xuất DAP phải ngừng sản xuất gián đoạn 2 đợt, tổng thời gian là 10 ngày, làm sản lượng DAP sản xuất sụt giảm khoảng 10.000 tấn. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản lượng năm 2018 của Công ty.

- Trong tháng 6/2018 phát sinh sự cố rò thiết bị trao đổi nhiệt E0157 (của dây chuyền sản xuất axit sulfuric), phải ngừng nhà máy SA trong thời gian 05 ngày, do thiếu axit sulfuric và thiếu hơi nước để cô đặc PA, nên dây chuyền PA và DAP phải giảm tải và ngừng máy gián đoạn, đã làm cho sản lượng DAP sản xuất trong quý II/2018 giảm khoảng 5.000 tấn.

- Trong quý III/2018, Công ty tiến hành 1 đợt sửa chữa lớn dài ngày do điều kiện thời tiết không thuận lợi nên kế hoạch sửa chữa bị chậm hơn so với tiến độ ban đầu nên sản lượng DAP sản xuất sụt giảm khoảng 10.000 tấn so với kế hoạch quý III/2018.

Do 03 nguyên nhân chính ở trên làm sản lượng sản xuất năm 2018 bị sụt giảm khoảng 25.000 tấn so với kế hoạch, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Sau đợt sửa chữa lớn dài ngày trong quý III/2018, về cơ bản Công ty đã duy trì chạy máy tương đối ổn định, một số phát sinh trong sản xuất đã được khắc phục kịp thời, chủ động điều hành về sản lượng sản xuất theo kế hoạch bán hàng.

b) *Về công tác tiêu thụ năm 2018:*

- Sản lượng tiêu thụ năm 2018 đạt 241.604 tấn, bằng 94,38% so với kế hoạch năm 2018, tăng 0,29% so với thực hiện năm 2017. Kênh tiêu thụ qua đại lý trong nước và xuất khẩu đều tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Riêng kênh tiêu thụ cho các công ty sản xuất phân bón NPK thành viên trong Tập đoàn chỉ đạt 53,02% so với kế hoạch năm 2018 và bằng 78,59% so với cùng kỳ.

- Về giá bán: Công ty luôn bám sát diễn biến giá giao dịch trên thị trường (giá, nhu cầu tiêu thụ) để linh hoạt điều chỉnh giá bán và có chính sách hỗ trợ tiêu thụ phù hợp. Trong năm 2018, đã điều chỉnh giá bán gốc 06 lần, trong đó có 05 lần điều chỉnh tăng và 01 lần điều chỉnh giảm. Giá bán sản phẩm bình quân thực năm 2018 tăng 4,24% so với kế hoạch và tăng 17,27% so với thực hiện năm 2017.

2- Một số chỉ tiêu cơ bản:

TT	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	KH năm 2018 đã trình ĐHCĐ	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					Thực hiện 2018 so với 2017	Thực hiện 2018 so với KH năm
I	Sản lượng hiện vật:					
1	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	256.000	240.058	98,63	93,77
2	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	256.000	241.604	100,29	94,38
3	Sản lượng DAP tồn kho	Tấn	10.601	9.044	85,31	85,32
II	Chỉ tiêu GT SXCN và tài chính:					
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	2.266,30	2.245,82	117,27	99,10
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.302,00	2.382,25	120,42	103,49
3	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	25,6	201,68	1.364,28	787,82

3- Về tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban Tổng giám đốc và Trưởng phòng Kế toán tài chính:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc	20,13%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 20%
2	Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc	14,0014%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 14%
3	Nguyễn Văn Phiến	Phó Tổng Giám đốc	0,0022%	
4	Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc	0,003%	
5	Lê Thị Hiền	Phó phòng, điều hành phòng Kế toán tài chính	0	

* Lý lịch tóm tắt

1. Ông Nguyễn Văn Sinh

Họ và tên:	Nguyễn Văn Sinh
Giới tính:	Nam

Ngày tháng năm sinh:	20 tháng 10 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
CMND số:	011258152 Ngày cấp: 08/12/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 202 Nhà 125A, khu Tập thể Khóa Minh Khai, Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (142)
Số điện thoại di động:	0913024196
Địa chỉ email:	Nguyensinhdap1@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư hóa chất.
Quá trình công tác:	
10/1980 - 10/1986	Sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.
11/1986 – 11/1998	Trưởng ca Điều độ Công ty, kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật sản xuất - Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.
11/1998 – 3/2001	Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Chủ tịch Công đoàn Phòng KTCN-AT, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
3/2001 – 6/2002	Phó bí thư Đảng bộ, Giám đốc Xưởng Tổng hợp Urê, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
6/2002 – 12/2002	Trưởng phòng KTCN, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1/2003 – 1/2006	Trưởng phòng Kỹ thuật, Ban QLDA DAP Hải Phòng
02/2006 – 07/2008	Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Chủ tịch Công đoàn Ban QLDA DAP Hải Phòng
7/2008 – 01/2012	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM, Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Ủy viên BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Chủ tịch công đoàn Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
02/2012 – 3/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Quyền Giám đốc Ban Quản lý Dự án DAP Hải Phòng
3/2014 – 12/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
01/2015- 02/2015	Phó Bí thư Phụ trách Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
03/2015 - đến nay	Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM	
Chức vụ tại tổ chức khác:	
Tổng cổ phần nắm giữ: 29.424.680 cổ phần, chiếm 20,13% vốn điều lệ. Trong đó:	

+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 29.221.980 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 202.700 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Nguyễn Huyền Linh Phương	Con	150.000	0,1026
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

2. Ông Vũ Văn Bằng

Họ và tên:	Vũ Văn Bằng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06 tháng 03 năm 1969
Nơi sinh:	Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
CMND số:	031969428 Ngày cấp: 16/4/2014
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0225. 3979 368 (162)
Số điện thoại di động:	0982.294.881
Địa chỉ email:	Vuvanbangdap69@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư công nghệ hóa học
Quá trình công tác:	
10/1992 – 3/2000	Công nhân sửa chữa xưởng tổng hợp Urê – Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
3/2000 – 12/2002	Kỹ thuật viên, Phó Giám đốc, Giám đốc xưởng NPK – Chủ tịch công đoàn, bí thư chi bộ xưởng NPK – Công ty TNHH MTV phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
12/2002 – 7/2004	Công tác tại xưởng Urê – Công ty TNHH MTV Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
7/2004 – 3/2006	Kỹ sư công nghệ thuộc Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc

4/2006 – 11/2006	Chuyển từ Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc đến phòng KT – Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng thuộc Tổng Công ty hóa chất Việt Nam		
11/2006 – 10/2008	Phó phòng Kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng		
10/2008 – 12/2009	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Điều độ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
12/2009 – 12/2010	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
12/2010 – 3/2012	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
3/2012 – 12/2014	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
01/2015 - đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần DAP – VINACHEM; Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem.		
03/2015 - đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ - Phó Bí thư Đảng ủy		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem.			
Chức vụ tại tổ chức khác:			
Tổng cổ phần nắm giữ: 20.457.486 cổ phần, chiếm 14,0 % vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 20.455.386 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 2.100 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Đoàn Thị Minh Thúy	Vợ	2.100	0,0014
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

3. Ông Nguyễn Văn Phiên

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phiên
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02 tháng 04 năm 1959
Nơi sinh:	Xã Trục Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
CMND số:	031999159 Ngày cấp: 11/11/2013

Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Địa chỉ thường trú:	21/280B, Trần Nguyên Hãn, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	
Số điện thoại công ty:	0313.979365(168)	
Số điện thoại di động:	0903479799	
Địa chỉ email:	Phiendap1hp@yao.com.vn	
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Kỹ sư cơ khí chuyên ngành chế tạo máy	
Quá trình công tác:		
10/1977 – 11/1980	Học sinh trường trung cấp Cơ khí 1	
3/1981 – 9/1985	Cán bộ phòng Tổ chức lao động, Xí nghiệp Xây lắp mỏ Apatit Lào Cai	
10/1985 – 11/1989	Sinh viên trường Đại học Cơ điện Bắc Thái	
12/1989 – 4/2000	Chuyên viên → Phó phòng → Trưởng phòng Tổ chức Hành chính nhà máy tuyển quặng Apatit thuộc Công ty Apatit Việt Nam	
5/2000 – 8/2002	Hiệu trưởng trường đào tạo nghề, Công ty Apatit Việt Nam	
9/2002 – 2/2012	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng và Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
3/2012 – 31/12/2014	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
01/2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP - VINACHEM	
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó Tổng giám đốc Công ty		
Chức vụ tại tổ chức khác:		
Tổng cổ phần nắm giữ: 3.300 cổ phần, chiếm 0,002 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 3.300 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

4. Ông Bùi Đăng Duẩn

Họ và tên:	Bùi Đăng Duẩn	
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	18 tháng 9 năm 1962	
Nơi sinh:	Xã Đồng Phú, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình	
CMND số:	013406875 Ngày cấp: 08/4/2011	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Địa chỉ thường trú:	Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội	
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (125)	
Số điện thoại di động:	0904177277	
Địa chỉ email:		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, KS Xây dựng	
Quá trình công tác:		
01/2013 – 12/2013	Bí thư chi bộ Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
12/2013 đến nay	Bí thư chi bộ Thị trường – Đầu tư xây dựng	
02/1987 – 8/2002	Cán bộ kỹ thuật Ban Quản lý dự án mở rộng mỏ Apatit Lào Cai	
9/2002 – 10/2006	Phó phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
11/2006 – 12/2008	Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
1/2009 – 1/2012	Trưởng phòng kỹ thuật Giám sát Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	
02/2012 đến 11/2014	Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng Công ty TNHH MTV DAP VINACHEM	
Từ 2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem kiêm Trưởng phòng ĐTXD	
Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty		
Chức vụ tại tổ chức khác: Không		
Tổng cổ phần nắm giữ: 4.700 cổ phần, chiếm 0,003 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 4.700 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	

Những khoản nợ đối với Công ty: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

5. Bà Lê Thị Hiền

Họ và tên:	Lê Thị Hiền	
Giới tính:	Nữ	
Ngày tháng năm sinh:	26/7/1981	
Nơi sinh:	Hải Phòng	
CMND số:	031069045 ngày cấp 04/3/2011 tại Hải Phòng	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Địa chỉ thường trú:	Số 9/3/43 Nguyễn Tường Loan, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải phòng	
Số điện thoại công ty:	0225.3 979 368 (126)	
Số điện thoại di động:	090 477 9668	
Địa chỉ email:		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Cử nhân Quản lý kinh doanh (chuyên sâu Tài chính kế toán)	
Quá trình công tác:		
Từ 4/2005-tháng 7/2006	Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty CP Điện tử tin học Viễn thông	
Từ 8/2006-tháng 4/2007	Kế toán trưởng Trung tâm Truyền hình cáp, Quận 2 TP Hồ Chí Minh, Công ty Truyền hình cáp Saigontourist.	
Từ 5/2008 -tháng 12/2010	Nhân viên Phòng Tài vụ - Ban QLDA DAP Hải Phòng.	
Từ 01/2011 -tháng 11/2016	Nhân viên Phòng Kế toán- Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem (nay là Công ty cổ phần DAP-Vinachem)	
Từ 11/2016 -tháng 12/2016	Phó Phòng Kế toán tài chính - Công ty cổ phần DAP-Vinachem.	
Từ tháng 01/2017 đến nay	Phó Phòng, Điều hành phòng Kế toán tài chính - Công ty cổ phần DAP-Vinachem.	
Chức vụ công tác hiện nay:	Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó phòng, điều hành phòng Kế toán Tài chính	
Chức vụ tại tổ chức khác:	Không	
Tổng cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần	
+ Đại diện vốn của tổ chức khác:	0 cổ phần	
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần	
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL

Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có			

- Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Ngày 01/01/2018: 688 người

+ Ngày 31/12/2018: 642 người

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

+ Tuyển dụng lao động mới để bổ sung cho sản xuất kinh doanh của Công ty:

Lao động của Công ty phần lớn được đào tạo các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp, công nhân kỹ thuật chuyên ngành hóa chất (phù hợp với chuyên ngành sản xuất phân bón vô cơ). Năm 2018 lao động của Công ty xin chấm dứt HĐLĐ là 58 người, lao động tuyển mới là 40 người.

Đến nay bộ máy quản lý và lao động của Công ty về cơ bản đã được tinh gọn, phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty. Đến cuối năm 2018 lao động đã giảm 46 lao động.

+ Đảm bảo việc làm, thu nhập, chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ phép, lễ theo đúng quy định;

+ Tiền lương: Tiền lương thực hiện của CBCNV cả năm 2018 là 81,192 tỷ đồng, bình quân 9,95 triệu đồng/người/tháng (bao gồm: Tiền lương hàng tháng, tiền lương làm ca đêm, làm thêm giờ, tiền làm ngày lễ, tết), tăng 63,4% tiền lương bình quân theo HĐLĐ.

Tiền lương cho người quản lý: Tổng tiền lương đã chi là 1.539 triệu đồng, bình quân là 30 triệu đồng/người/tháng, tăng 59,06% tiền lương cơ bản theo thang bảng lương quản lý của Công ty.

+ Tiếp thu, áp dụng các ý tưởng sáng tạo, sáng kiến cải tiến của người lao động. Năm 2018 Công ty có 51 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất được áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, giá trị làm lợi 14,172 tỉ đồng, số tiền thưởng sáng kiến cho người lao động là: 462,0 triệu đồng.

3- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2018:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018 là: 17,05 tỷ đồng.

- Thực hiện năm 2018 là: 0,2 tỷ đồng.

* **Tình hình thực hiện một số dự án như sau:**

Năm 2018 Công ty triển khai chuẩn bị đầu tư tuyến cáp 22 KV từ trạm 110 KV Nam Đình Vũ về Công ty, giá trị thực hiện là 200 triệu đồng.

* Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4- Về tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (Triệu đồng)	Năm 2018 (Triệu đồng)	So sánh TH 2018 với 2017 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	2.050.305	1.950.685	
2	Doanh thu thuần	1.971.832	2.309.984	
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.102	168.880	
4	Lợi nhuận khác	681	32.801	
5	Lợi nhuận trước thuế	14.783	201.681	
6	Lợi nhuận sau thuế	14.783	201.681	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	101,0 đ/CP	1.380 đ/CP	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,52	0,79	
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh	0,26	0,36	
	TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn			
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,5	0,37	
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,01	0,59	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	5,32	6,69	
	Giá vốn hàng bán	1.789.914	1.951.157	
	Hàng tồn kho bình quân	336.151	291.733	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,96	1,18	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	0,09	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,01	0,16	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,10	
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,01	0,07	

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu tính đến 31/12/2018:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 146.109.900 cổ phần
- Loại cổ phần: phổ thông
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 22.010.685 CP
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 124.099.215 CP

*Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn điều lệ)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100061	64,00%
2	Công ty CP XNK Quảng Bình	Số 23 lô 1, khu 97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0200730878	15,17%

- Theo tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước:

Loại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trong nước	
- Cá nhân	100
- Tổ chức	
Nước ngoài	
- Cá nhân	0
- Tổ chức	

- Theo sở hữu Nhà nước và các cổ đông khác

STT	Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	64,0
2	Cổ đông khác	36,0
	Cộng	100

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

d) Các chứng khoán khác: không có

6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty trong năm 2018:

6.1. Nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên, vật liệu được sử dụng để sản xuất ước: 685.000 tấn/năm

- Nguyên vật liệu chính: Quặng apatit, lưu huỳnh, amoniac, than cám: 607.474 tấn

6.2. Tiêu thụ năng lượng trong năm 2018:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Than cám 44.921 tấn/năm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: 665 tấn than, giải pháp nâng cao năng suất lò hơi.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo);

- Thay thế dầu FO bằng dầu điều có giá thành thấp hơn trong lò đốt sấy sản phẩm DAP không phát sinh khí thải CO₂ tiết kiệm khoảng 2 tỷ đồng/năm.

- Thay thế hơi trung áp bằng hơi thấp áp trong hệ thống gia nhiệt nước rửa vải lọc nhà máy PA. Việc thay thế hơi trung áp bằng hơi thấp áp nhằm tăng sản lượng điện sản xuất, giảm lượng keo Silic bám trong đường ống do đã được gia nhiệt nước.

- Tận dụng nhiệt thừa từ đốt lưu huỳnh trong dây chuyền sản xuất Axít Sunfuric cùng với hơi cao áp nhiệt điện để chạy tua bin máy phát tăng sản lượng điện phục vụ sản xuất giảm tiêu hao than.

6.3. Tiêu thụ nước trong năm 2018:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Mua nước từ Sông Đa Độ về Công ty xử lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt 5.500 m³/ngày.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 96%

- Lượng nước thải: Bình quân 265 m³/ngày đêm, chiếm gần 5% lượng nước nhận về;

- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước: Giấy phép số 2062/GP-UBND ngày 23/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp;

- Hồ sơ kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định 67/NĐ - CP: Đầy đủ;

- Hệ thống xử lý nước thải: Công suất xử lý của hệ thống: 960 m³/ngày đêm.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Là đơn vị sản xuất phân bón đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, công tác bảo vệ môi trường luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu; Công ty đã thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

- Giáo dục, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên Công ty để mọi người tự giác chấp hành, thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất; mọi CBCNV Công ty đều chung tay bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững và tồn tại của Công ty.

- Công ty tiếp tục duy trì quản lý môi trường theo Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015. Thực hiện đầy đủ chế độ quan trắc, giám sát môi trường thường xuyên và định kỳ. Kết quả, toàn bộ các thông số quan trắc môi trường về khí thải, nước thải đều đáp ứng Quy chuẩn tương ứng. Duy trì vận hành hệ thống truyền dữ liệu online về Sở Tài nguyên và Môi trường bao gồm: dữ liệu quan trắc online về khí thải; dữ liệu tiêu thụ điện của Trạm xử lý nước thải, tiêu thụ điện của thiết bị lọc bụi tĩnh điện của lò hơi; camera quan sát ống khói. Đến nay, chưa có bất kỳ phản ánh nào của Sở Tài nguyên và Môi trường Hải Phòng.

- Đối với môi trường bãi chứa thạch cao PG, Công ty đã duy trì hoạt động ổn định, liên tục 02 bơm nước (động cơ điện) từ hồ chứa nước bãi thạch cao PG về nhà máy để sử dụng lại; duy trì vận hành 02 bơm nước Diesel từ hồ điều hòa về hồ chứa bãi thạch cao PG, chủ động bơm rút hạ thấp mức nước các hồ chứa, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa mưa.

- Các đơn vị đã tiếp tục triển khai trồng bổ sung cây xanh lên bãi chứa thạch cao PG, trồng cây trên tuyến đường vào nhà máy thạch cao, cải tạo được môi trường xung quanh khu vực sản xuất và bãi chứa thạch cao PG.

- Gắn công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động với thi đua khen thưởng, hàng tháng, năm. Công tác vệ sinh trong toàn Công ty đều được phân cấp trách nhiệm cụ thể cho từng tổ, từng đơn vị sản xuất thực hiện; mỗi một khu vực đều có đơn vị quản lý và bảo đảm vệ sinh môi trường;

- Không ngừng nghiên cứu, đổi mới công nghệ; đầu tư khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên, nâng cao năng suất thiết bị, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; cải thiện môi trường ngày càng tốt hơn và nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Giám sát, kiểm tra môi trường lao động với tần suất 1 lần/năm;
- Hàng năm tổ chức huấn luyện, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, vệ an toàn bảo hộ lao động và an toàn các thiết bị nghiêm ngặt; thực hiện quản lý theo ISO 9001-2008, chương trình tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu việc hư hỏng máy móc, giảm thiểu việc ô nhiễm môi trường;
- Hàng năm tổ chức đo, kiểm môi trường lấy mẫu các thông số về môi trường: Do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động Công nghiệp - Bộ Công Thương thực hiện. Các thông số môi trường đều nằm trong phạm vi cho phép theo quy định của Bộ Y tế.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động định biên năm 2018 là 680 người
- Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi:
 - 100% người lao động được đóng BHXH; được ăn 01 bữa cơm ca theo tiêu chuẩn cao nhất (730.000 đồng/người/tháng), bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật trong ca sản xuất không phải đóng tiền; được cấp bảo hộ lao động và phương tiện bảo vệ cá nhân theo cương vị làm việc.
 - Công ty có Bộ phận y tế với 03 người, thường trực 24/24h.
 - Hàng năm khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên tần suất 1 lần/năm, một số bộ phận lao động nặng nhọc 2 lần/năm;
 - Các đối tượng trong tiêu chuẩn được bố trí nghỉ điều dưỡng, đi tham quan nghỉ mát hàng năm đều thực hiện.
- Hoạt động đào tạo người lao động:
 - Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động. Năm 2018 đã huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, trung bình 14 giờ/người/năm.

6.6. Chương trình liên quan đến phát triển cộng đồng:

- Năm 2018 Công ty ủng hộ công tác xã hội, từ thiện với số là: 39,50 triệu đồng

IV- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1- Hội đồng quản trị:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cá nhân cuối kỳ	Chức danh thành viên HĐQT ở Cty khác
1	Ông Lâm Thái Dương	CT.HĐQT	0,002%	1- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao su Sao vàng.
2	Ông Nguyễn Văn Sinh	TV.HĐQT-Tổng GD	0,1387%	Không
3	Ông Vũ Văn Bằng	TV.HĐQT-Phó TGD	0,0014%	Không
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	TV.HĐQT	0	Chủ tịch HĐQT Cty CP XNK Quảng Bình
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng	TV.HĐQT	0,342%	TV HĐQT Cty CP Vật tư & XNK Hóa chất.

***Ghi chú:**

- Các thành viên từ mục 1 đến mục 3: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;
- Thành viên mục 4: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Công ty XNK Quảng Bình;

- Thành viên mục 5: Là thành viên Hội đồng quản trị độc lập;
 - Tại thời điểm báo cáo, số lượng và cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị Công ty như sau:

+ Số lượng: 05 thành viên;
 + Cơ cấu: 04 thành viên đại diện sở hữu của cổ đông lớn, trong đó có 02 thành viên tham gia điều hành (các thành viên này đều không phải là thành viên độc lập); có 01 thành viên độc lập.

2- Hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác quản trị doanh nghiệp, tiết giảm các chi phí quản lý, tiêu hao định mức nguyên nhiên vật liệu; tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xem xét, sửa đổi bổ sung hệ thống Quy chế quản lý nội bộ và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét, thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được sửa đổi, bổ sung của Công ty, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty nhằm tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Các mặt hoạt động SXKD, phương án quản trị chi phí, giá thành, giá bán sản phẩm của Công ty luôn được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh đặc biệt là công tác tiêu thụ sản phẩm, vấn đề bảo vệ môi trường và quyết toán các dự án hoàn thành của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành.

3- Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT Công ty, các văn bản chỉ đạo của cấp trên (Chính phủ, các Bộ, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam), thành lập Tổ công tác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, hàng tháng, quý... để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp và tiết giảm chi phí. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 đạt được rất khả quan, như đã nêu Mục 2, phần II.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
I	Các Nghị quyết		
1	01/NQ-HĐQT	22/01/2018	Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 01-2018: Thông qua Kế hoạch quý I/2018
2	02/NQ-HĐQT	06/03/2018	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
3	03/NQ-HĐQT	13/03/2018	V/v vay vốn, dùng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng BIDV

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
4	04/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua các hồ sơ, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
5	05/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
6	06/NQ-HĐQT	08/05/2018	Thông qua Báo cáo tài chính quý I/2018 và Kế hoạch SXKD quý II/2018
7	07/NQ-HĐQT	19/07/2018	Thông qua Kế hoạch SXKD quý III/2018 và một số công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT
8	08/NQ-HĐQT	24/10/2018	Thông qua Kế hoạch SXKD quý IV/2018 và một số công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT
II	Các Quyết định:		
9	<u>20A/OĐ-DAP</u>	18/01/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
10	<u>23/OĐ-DAP</u>	22/01/2018	Quyết định giao kế hoạch SXKD, ĐTXD quý I/2018
11	<u>30A/OĐ-DAP</u>	01/02/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit H2SO4
12	<u>31A/OĐ-DAP</u>	02/02/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
13	<u>45/OĐ-DAP</u>	07/02/2018	Phê duyệt dự toán sơ bộ mua sắm vật tư dự phòng năm 2018
14	<u>45A/OĐ-DAP</u>	07/02/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
15	<u>46A/OĐ-DAP</u>	28/02/2018	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
16	<u>56/OĐ-DAP</u>	07/03/2018	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2018 của Công ty
17	86/QĐ-DAP	13/03/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
18	<u>87/OĐ-DAP</u>	13/03/2018	Phê duyệt điều chỉnh giá gói thầu trong kế hoạch đấu thầu mua vỏ bao DAP
19	<u>107/OĐ-DAP</u>	26/03/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
20	<u>110/OĐ-DAP</u>	28/03/2018	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành hạng mục "Mua băng tải, mua máy gạt vận chuyển gyps" của Công ty cổ phần DAP-Vinachem

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
21	<u>111/OĐ-DAP</u>	28/03/2018	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành hạng mục "Xây dựng nền sân bãi, hệ thống thoát nước, đường bê tông bãi số 01 thuộc Dự án Sân bãi chứa DAP bao" của Công ty cổ phần DAP-Vinachem.
22	<u>112/OĐ-DAP</u>	28/03/2018	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành hạng mục "Xây dựng kho chứa dầu điều để sấy DAP" của Công ty cổ phần DAP-Vinachem
23	<u>113/OĐ-DAP</u>	28/03/2018	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành hạng mục "Mở rộng tăng sức chứa kho DAP rời" của Công ty cổ phần DAP-Vinachem.
24	<u>133/OĐ-DAP</u>	11/04/2018	Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Sửa chữa thùng phản ứng, phân hủy vị số R0201, R0202"
25	<u>141A/OĐ-DAP</u>	18/04/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu gia công, chế tạo phụ tùng bơm và máy lọc
26	<u>143/OĐ-DAP</u>	23/04/2018	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông
27	<u>157/OĐ-DAP</u>	08/05/2018	Quyết định giao kế hoạch SXKD, ĐTXD quý II/2018
28	<u>161/OĐ-DAP</u>	16/05/2018	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017
29	<u>207/OĐ-DAP</u>	22/06/2018	Phê duyệt kết quả chào giá cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018
30	<u>218A/OĐ-DAP</u>	25/06/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit H ₂ SO ₄
31	<u>226A/OĐ-DAP</u>	02/07/2018	Phê duyệt KHĐT mua lưu huỳnh
32	<u>231/QĐ-DAP</u>	10/07/2018	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ
33	<u>232/QĐ-DAP</u>	10/07/2018	Dừng triển khai dự án "Xây dựng nhà ở xã hội để phục vụ cho công nhân"
34	<u>237/OĐ-DAP</u>	20/07/2018	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
35	<u>239/OĐ-DAP</u>	26/07/2018	Giao kế hoạch SXKD quý III năm 2018 của Công ty
36	<u>259/QĐ-DAP</u>	20/08/2018	Ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra của Bộ Công Thương

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
37	279/QĐ-DAP	20/09/2018	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
38	288/QĐ-DAP	16/10/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
39	290/QĐ-DAP	16/10/2018	Dừng triển khai Dự án Xưởng sản xuất Na ₂ SiF ₆
40	294/QĐ-DAP	24/10/2018	Giao kế hoạch SXKD quý IV năm 2018 của Công ty
41	304/QĐ-DAP	01/11/2018	Phê duyệt định mức tiêu hao 1 số nguyên nhiên vật liệu, năng lượng chính năm 2018
42	310/QĐ-DAP	16/11/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh năm 2019
43	311/QĐ-DAP	16/11/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua amoniac lỏng năm 2019
44	857/QĐ-DAP	28/11/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua vỏ bao phân bón DAP
45	319/QĐ-DAP	11/12/2018	Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý của Công ty DAP
46	882/QĐ-DAP	11/12/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu tạo màu đen, màu xanh và phủ bọc, khử bột cho sản phẩm DAP trong 6 tháng đầu năm 2019
47	326A/QĐ-DAP	20/12/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH ₃ lỏng phục vụ sản xuất 6 tháng đầu năm 2019

V- BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đặng Thị Hoa	Trưởng ban	Bắt đầu là TV BKS và giữ chức Trưởng BKS từ 20/4/2017; Thôi là TV BKS từ ngày 27/4/2018	02/02	100%	Do Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm từ 27/4/2018
2	Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	Bắt đầu là TV BKS từ 19/12/2014	03/03	100%	
3	Bà Bùi Thị Ngọc	Thành viên	Bắt đầu là TV BKS từ 19/12/2014	03/03	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty gồm một số quy chế chưa ban hành và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty. Các văn bản gửi cho HĐQT Công ty và các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời; các Văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát cùng thời điểm gửi cho các thành viên HĐQT.

Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT; Điều lệ, các quy định khác của Công ty và pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được mục tiêu đề ra.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ ý kiến khiếu nại hay tố cáo bằng văn bản nào của các cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty, làm việc theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập nhưng luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, được HĐQT hỗ trợ trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình nên các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đều hoàn thành.

Ban kiểm soát được mời và tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ của HĐQT trong năm 2018. Ban kiểm soát đã trực tiếp đóng góp các ý kiến tại các cuộc họp hoặc bằng văn bản, báo cáo khi có văn bản xin ý kiến của HĐQT.

Trong quá trình làm việc với Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác Ban Kiểm soát luôn giữ vững tính độc lập, khách quan và đã nhận được sự hợp tác chặt chẽ trên tinh thần vì lợi ích chung của Công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính quý được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban kiểm soát.

4. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Trưởng phòng Kế toán tài chính:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (Tr.đ)	Tiền lương (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)
I. Hội đồng Quản trị						
1	Lâm Thái Dương	CT. HĐQT	60		10	70
2	Nguyễn Văn Sinh	TV HĐQT-TGD	48	398,958	26,6	473,558
3	Vũ Văn Bằng	TV HĐQT- ¹ P.TGD	48	352,976	26,6	427,576

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (Tr.đ)	Tiền lương (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	TV HĐQT	48	-	-	48
5	Hoàng Mạnh Thắng	TV HĐQT	48	-	-	48
II. Ban Tổng Giám đốc						
1	Nguyễn Văn Phiên	Phó TGD		352,976	26,6	379,576
2	Bùi Đăng Duẩn	Phó TGD		332,69	26,6	359,290
III. Ban Kiểm soát						
1	Đặng Thị Hoa	Trưởng ban KS		101,43	4,10	105,53
2	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	36		5	41,0
4	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	36			36,0
IV. Trưởng phòng KTTC						
1	Lê Thị Hiền	Phụ trách P. KTTC		214,094	31,6	245,694

Bà Đặng Thị Hoa - Trưởng Ban Kiểm soát đến tháng 04/2018.

b) Các giao dịch, giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan, cổ đông lớn (kèm theo Phụ lục I).

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Theo đúng quy định hiện hành;

VI- BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Địa chỉ công bố thông tin: <http://www.dap-vinachem.com.vn>

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



(Signature)
Nguyễn Văn Sinh

PHỤ LỤC I - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Kèm theo Báo cáo số 224 /BC-DAP ngày 01 tháng 4 năm 2018)

1. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	CTCP XNK Quảng Bình	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT CTCP DAP-VINACHEM	0200730878	số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Tháng 01/2018	Văn bản số 41/DAP-HĐQT ngày 11/01/2018		
2	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 01/2018	Văn bản số 55/DAP-HĐQT ngày 16/01/2018		
3	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 01/2018	Văn bản số 83/DAP-HĐQT ngày 24/01/2018		
4	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 02/2018	Văn bản số 127/DAP-HĐQT ngày 05/02/2018		
5	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 03/2018	Văn bản số 227/Dap-HĐQT ngày 09/3/2018		
6	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 03/2018	Văn bản số 256/DAP-HĐQT ngày 16/3/2018		
7	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 04/2018	Văn bản số 319/DAP-HĐQT ngày 02/4/2018		
8	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 04/2018	Văn bản số 406/DAP-HĐQT ngày 23/4/2018		
9	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 05/2018	Văn bản số 444/DAP-HĐQT ngày 07/5/2018		
10	CTCP XNK Quảng Bình	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT CTCP DAP-	0200730878	số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Tháng 05/2018	Văn bản số 535/DAP-HĐQT ngày 28/5/2018		
11	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 06/2018	Văn bản số 584/DAP-HĐQT ngày 13/6/2018		
12	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 06/2018	Văn bản số 585/DAP-HĐQT ngày 13/6/2018		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
13	CTCP XNK Quảng Bình	VINACHEM			Tháng 06/2018	Văn bản số 631/DAP-HĐQT ngày 26/6/2018		
14	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 06/2018	Văn bản số 632/DAP-HĐQT ngày 26/6/2018		
15	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 06/2018	Văn bản số 633/DAP-HĐQT ngày 26/6/2018		
16	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 7/2018	Văn bản số 736/DAP-HĐQT ngày 30/7/2018		
17	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 7/2018	Văn bản số 735/DAP-HĐQT ngày 30/7/2018		
18	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 7/2018	Văn bản số 744/DAP-HĐQT ngày 31/7/2018		
19	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 9/2018	Văn bản số 909/DAP-HĐQT ngày 18/9/2018		
20	CTCP XNK Cát Long	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là Người đại diện trước pháp luật CTCP XNK Cát Long đồng thời là TV HĐQT CTCP DAP-VINACHEM	0201872307	Xóm 6, Đông Sơn, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Tháng 9/2018	Văn bản số 882/DAP-HĐQT ngày 12/9/2018		
21	CTCP XNK Cát Long				Tháng 9/2018	Văn bản số 941/DAP-HĐQT ngày 24/9/2018		
22	CTCP XNK Cát Long				Tháng 11/2018	Văn bản số 1116/DAP-HĐQT ngày 28/11/2018		

2. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Lâm Thái Dương		CT.HĐQT	130889834	04/12/2006	CA Phú Thọ		3.100	0,002%	
2	Ông Nguyễn Văn Sinh		TV.HĐQT-Tổng GD	011258152	08/12/2007	CA Hà Nội		202.700	0,1387%	
	Nguyễn Huyền Linh Phương			013025804	08/12/2007	CA Hà Nội		150.000	0,1026%	Con
3	Ông Vũ Văn Bằng		TV.HĐQT-Phó TGD	031969428	16/04/2014	CA Hải Phòng		2.100	0,0014%	
	Đoàn Thị Minh Thúy		Nhân viên	031955420	04/04/2013	CA Hải Phòng		2.100	0,0014%	Vợ
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương		TV.HĐQT	031177000067	20/6/2014	CA Hải Phòng		0	0%	
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng		TV.HĐQT	012690578	11/04/2004	CA Hà Nội		500.000	0,342%	
6	Ông Nguyễn Văn Phiên		Phó TGD	031999159	11/11/2013	CA Hải Phòng		3.300	0,002%	
	Bà Đào Thị Thu Hiền		Nhân viên	031717424	16/04/2008	Hải Phòng		2.000	0,001%	Vợ
7	Ông Bùi Đăng Dẫn		Phó TGD	013406875	08/04/2011	CA Hà Nội		4.700	0,003%	
8	Bà Đặng Thị Hoa		Nguyên TB.BKS	031761513	12/02/2009	CA Hải Phòng		600	0,0004%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên		KSV	012718524	20/6/2014	CA Hà Nội		0	0%	
10	Bà Bùi Thị Ngọc		KSV	030739837	18/8/2003	CA Hải Phòng		150.000	0,103%	
11	Bà Lê Thị Hiền		Điều hành phòng KTTC	031069045	04/3/2011	CA Hải Phòng		0	0%	
12	Nguyễn Hoàng Trung		Người được ủy quyền CBTT	013060229	29/3/2008	CA Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thùy Liên		Nhân viên	013267211	25/02/2010	CA Hà Nội		8.500	0,0058%	Vợ

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hoàng Trung		900	0,0006%	0	0%	Giảm do bán
2	Công ty CP XNK Quảng Bình	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – TV HĐQT Công ty	28.009.485	19,17%	22.163.885	15,17%	Giảm do bán

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM

